

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GTVT - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025 - NHIỆM KỲ IV
(2022-2027)



ISO 9001-2015

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

Địa chỉ : 278 Tôn Đức Thắng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : 0243 8517193; 0243 8516178 Fax: 0243 8519535;

Website: www.tedi-reco.vn; E-mail: reco.tedi@gmail.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 -
NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc của Đại hội.
3. Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT Nhiệm kỳ IV (2022-2027)
4. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022 - 2027).
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027).
6. Tờ trình của Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung:
 - Báo cáo của HĐQT;
 - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán độc lập;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
 - Kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;
 - Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024; Dự toán năm 2025;
7. Tờ trình của BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
8. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027).
9. Mẫu Phiếu đăng ký dự họp; Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ.
10. Mẫu thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết.
11. Mẫu đơn đề cử, ứng cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT, Nhiệm kỳ IV (2022-2027).
12. Mẫu Sơ yếu lý lịch của ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT.
13. Mẫu Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, Nhiệm kỳ IV (2022-2027).
14. Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán độc lập.

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 - NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CP TVTK CẦU ĐƯỜNG
Thời gian: 1/2 ngày, thứ Sáu ngày 28/3/2025

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h30-8h00	- Đón tiếp khách mời, đại biểu, cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt.	Ban tổ chức
8h00-8h15	Khai mạc: - Chào cờ. - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. - Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban tổ chức
8h15-8h20	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật.	Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông
8h20-8h45	- Thông qua Thư ký Đại hội. - Thông qua Chương trình Đại hội. - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. - Thông qua Quy chế bầu bổ sung Thành viên HĐQT. - Bầu Ban bầu cử và kiểm phiếu.	Chủ tọa Đại hội
8h45-9h15	- Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027). - Tờ trình của HĐQT về các nội dung thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027).	Đoàn Chủ tọa
9h15-9h30	Báo cáo của Ban Kiểm soát và Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2025	Trưởng Ban kiểm soát
9h30-10h00	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung: - BCTC năm 2024 đã được kiểm toán độc lập; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban Kiểm soát. - Phương án PPLNST năm 2024; Quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024. - Kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025. - Danh sách Công ty kiểm toán BCTC năm 2025.	Đoàn chủ tọa và Ban kiểm phiếu
10h00-10h30	- Tờ trình HĐQT về công tác nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027). - Tiến hành bầu thành viên HĐQT.	Đoàn chủ tọa và Ban kiểm phiếu
10h30-10h45	Nghỉ giải lao.	
10h45-11h15	Đại biểu phát biểu ý kiến.	
11h15-11h30	Công bố kết quả thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ; Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT.	Trưởng ban kiểm phiếu
11h30-11h45	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	Đại diện Ban thư ký
11h45-12h00	Bế mạc Đại hội.	Đoàn chủ tọa

BAN TỔ CHỨC

Số: QC/RECO-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày ... tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 - NHIỆM KỲ IV
(2022-2027)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027)) (sau đây được gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường (sau đây gọi tắt là Công ty).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN
THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội phải mang theo Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số

cổ phần có quyền biểu quyết hoặc số phiếu bầu).

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép.

- Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

5. Phát biểu ý kiến trong Đại hội: Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa Đại hội (qua Thư ký Đại hội). Khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay. Chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 5 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác.

2. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có).

- Phát tài liệu họp (nếu có) cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông.

- Lập và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký

1. Chủ tọa và thành viên Đoàn chủ tọa gồm 3 người: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Phó chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc và 01 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Đoàn Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất. Đoàn Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự và phản ánh được nguyện vọng của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội; Hướng dẫn các cổ đông thực hiện Chương trình Đại hội và thảo luận; Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết; Giải đáp các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông yêu cầu.

3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm hoặc địa điểm khác (phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp) nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa gồm: Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội; Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

+ Hướng dẫn cách sử dụng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết.

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.

+ Tổ chức kiểm phiếu.

+ Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

+ Gửi lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

Điều 11: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 12: Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội khi có ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 13: Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản theo quy định.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Quy chế này gồm 5 chương, 14 điều, được thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2025 và được sử dụng phục vụ cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Đào Ngọc Vinh

Số: QC/RECO-HĐQT

Hà Nội, ngày ... tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

I. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):

1. **Số lượng bầu bổ sung:** Theo Điều lệ của Công ty
- Bầu bổ sung Hội đồng quản trị: 01 thành viên
2. **Nhiệm kỳ của thành viên bầu bổ sung HĐQT :** Nhiệm kỳ của thành viên bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ IV là 2 năm, từ tháng 4/2025 đến tháng 4/2027.
3. **Tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên HĐQT:**

Thành viên Hội đồng quản trị: Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty khác.

II. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT:

1. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT:

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị theo điều kiện sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (05%) đến mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; Từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; Từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Việc đề cử phải bằng văn bản, bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

III. Nguyên tắc bầu thành viên HĐQT

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng viên.

2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

3. Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “số phiếu bầu”;

4. Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “số phiếu bầu”;

5. Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng viên. Trường hợp ĐHĐCĐ quyết định bỏ bớt hoặc bổ sung thì cổ đông sẽ tự gạch tên ứng viên hoặc ghi thêm vào cuối danh sách.

IV. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu HĐQT theo mã số cổ đông (sở hữu và được ủy quyền);

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

b. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo (X) vào cột Số phiếu bầu ;

c. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;

d. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

3. Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường ;

b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

e. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

V. Người trúng cử:

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là người có số phiếu bầu cử tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

2. Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu bầu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

3. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

VI. Công bố kết quả trúng cử

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027) được Ban Kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội;

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên tham gia HĐQT

Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên tham gia HĐQT bao gồm:

1. Đơn ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);

2. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

3. Bản sao CMND hoặc hộ chiếu và các văn bằng chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của ứng viên.

VIII. Thời gian thực hiện quyền đề cử ứng viên tham gia HĐQT

Hồ sơ đề cử ứng viên tham gia HĐQT phải được gửi chậm nhất đến Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 27/3/2025 theo địa chỉ sau: Phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường, số 278 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Hồ sơ đề cử ứng viên gửi sau thời gian quy định trên sẽ không được đưa vào danh sách ứng cử trừ trường hợp được Đại hội đồng cổ đông quyết định.

IX. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đào Ngọc Vinh

Số: 38/2025/RECO-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022 - 2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu Đường và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành viên Hội đồng quản trị

- | | |
|------------------------|----------------------------------|
| - Ông: Đào Ngọc Vinh | - Chủ tịch |
| - Ông: Vũ Hữu Hoàng | - Phó chủ tịch, Giám đốc Công ty |
| - Ông: Thái Danh Quốc | - Thành viên |
| - Ông: Nguyễn Hữu Việt | - Thành viên |
| - Ông: Phạm Ngọc Minh | - Thành viên |

Trong năm 2024, cơ cấu và số lượng thành viên HĐQT ổn định và không có thay đổi.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên HĐQT

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

Ngoài ra, để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức 02 lần lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên HĐQT. Việc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT đảm bảo thực hiện theo quy định tại Khoản 16 Điều 35 Điều lệ Công ty

2.2. Các quyết định, văn bản của HĐQT

Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền trong năm đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

*** Về công tác sản xuất kinh doanh**

- Quyết định kế hoạch SXKD năm 2024 sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Quyết định phê duyệt kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2024.
- Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ, đầu tư XDCB năm 2024.

*** Về công tác nhân sự, tổ chức**

- Quyết định ban hành về việc sửa đổi quy chế nội bộ tổ chức, chức năng nhiệm vụ và hoạt động của Trung tâm Số liệu cơ bản trực thuộc Công ty; Ban hành quyết định sát nhập phòng Khảo sát Địa chất Công trình và phòng Thí nghiệm thành Phòng Khảo sát Địa chất Công trình và Thí nghiệm để mang lại hiệu quả trong điều hành và triển khai sản xuất.

- Các quyết định bổ nhiệm: Trong năm 2024 đã thực hiện đúng quy định quy trình bổ nhiệm cán bộ của Công ty.

3. Đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 458 NQ/RECO-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhiệm kỳ IV (2022-2027). Cụ thể như sau:

3.1. Tình hình chung:

Đánh giá một số đặc điểm thuận lợi, khó khăn trong năm 2024 khi thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ:

- Thuận lợi:

+ Trong năm 2024, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ chân tình có hiệu quả của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc - Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế GTVT-CTCP và một số chủ đầu tư đã ủng hộ, chia sẻ và tạo điều kiện để Công ty, Người lao động có việc làm.

+ Chính phủ vẫn giành nguồn lực để phát triển hạ tầng giao thông, đặc biệt sẽ giành nhiều nguồn lực để đầu tư lĩnh vực đường sắt.

+ Tập thể lãnh đạo và Người lao động đoàn kết, có quyết tâm cao đạt vượt mức cao tất cả các chỉ tiêu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

- Khó khăn:

+ Công ty tiếp tục phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các Tư vấn bên ngoài dẫn đến chi phí sản xuất và các chi phí khác tăng cao.

+ Nguồn nhân lực tại các đơn vị sản xuất được tăng cường, cải thiện nhưng vẫn còn hạn chế về số lượng và chất lượng ảnh hưởng không nhỏ đến tính hiệu quả, khả năng triển khai công việc được giao.

+ Nhiều dự án giao thông của các bộ ngành địa phương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư bước sang giai đoạn thi công hoàn thành kế hoạch trung hạn 2021 - 2025 nên số lượng dự án mới thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2024 giảm mạnh so với giai đoạn 2021 - 2023 vì vậy công tác đấu thầu diễn ra khốc liệt hơn.

+ Một số dự án Công ty đang tiếp cận bị chậm thủ tục đấu thầu do nguyên nhân khách quan từ Chủ đầu tư (Dự án Vành đai 3.5 Hà Nội, Dự án QL70 Hà Nội ...) gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Một số vị trí Quản lý còn chưa kịp đào tạo để kịp đáp ứng với yêu cầu của nhiệm vụ công việc được giao.

+ Công ty chưa xây dựng được thế mạnh nổi trội trong lĩnh vực kinh doanh chính.

3.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2024 Nhiệm kỳ IV (2022-2027):

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ % KH 2024	Tỷ lệ % TH 2023
1	Tổng tài sản	59.894	54.744	54.919	100,32%	91,69%
2	Tổng giá trị sản lượng	93.388	58.800	74.814	127,23%	80,11%
3	Tổng doanh thu	82.279	48.000	73.916	153,99%	89,84%
4	Lợi nhuận trước thuế	6.624	3.780	5.848	154,71%	88,29%
5	Lợi nhuận sau thuế	5.144	3.024	4.658	154,03%	90,55%
6	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	6,25%	6,30%	6,30%	100,00%	100,83%
7	Tỷ lệ LNST/VCSH BQ (%)	33,95%	30,24%	29,67%	98,12%	87,39%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	5.144	3.024	4.658	154,03%	90,55%
9	Nghĩa vụ với NSNN	8.541	3.600	6.182	171,72%	72,38%
11	Thu nhập bình quân (trđ/người/tháng)	22,10	16,00	22,43	140,19%	101,49%
12	Đầu tư XDCB, TSCĐ, CCDC	614	1400	417	29,79%	67,92%

Phân tích, đánh giá các kết quả đã đạt được năm 2024:

Chỉ tiêu doanh thu: Tổng doanh thu năm 2024: 73,916 tỷ đồng, đạt 154% so với kế hoạch năm 2024 giảm 10,16% so với doanh thu thực hiện năm 2023.

Chỉ tiêu lợi nhuận:

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2024: 5,848 tỷ đồng, đạt 154,7% so với kế hoạch năm 2024, giảm 11,7% so với năm 2023.

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 4,658 tỷ đồng, đạt 154% so với kế hoạch năm 2024, giảm 9,45 % so với năm 2023.

+ Trong năm 2024: Công ty tiếp tục đạt được kết quả doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng cao so với kế hoạch trên 150%; tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu năm 2024: 6,3%, đạt 100% kế hoạch năm 2024, tăng 0,8% so với năm 2023.

Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu:

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 4.658 đ/1CP, đạt 154% kế hoạch, giảm 9,45 % so với năm 2023.

3.3. Phân phối lợi nhuận năm 2023

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo đúng nội dung Điều 1, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 nhiệm kỳ IV ngày 28 tháng 3 năm 2024, trong đó đã thực hiện :

- Chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông với tỷ lệ 36% vốn điều lệ tương ứng: 3.600.000.000 đồng.
- Quỹ thưởng BQLĐH (5%LNST): 257.200.000 đồng
- Quỹ thưởng doanh số bán hàng (5%) : 257.200.000 đồng
- Chi Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động với số tiền là: 771.585.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là : 257.919.906 đồng

3.4. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024

Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 28 tháng 3 năm 2024, với số tiền chi trả như sau:

- Đã chi cho năm 2023 là: 411.394.000 đồng
- Dự kiến được hưởng năm 2024 là: 369.580.000 đồng
 - + Tổng số thù lao đã chi trả: 185.000.000 đồng
 - + Tổng số thù lao chưa chi trả: 184.580.000 đồng

3.5. Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Điều 1 khoản 7, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2022-2027) về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2017-2022) thông qua, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

3.6. Quy chế nội bộ quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT

Trong năm đã ban hành sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ tổ chức, chức năng nhiệm vụ và hoạt động của Trung tâm Số liệu cơ bản trực thuộc Công ty; Quyết định thành lập phòng Khảo sát Địa chất Công trình và Thí nghiệm - Trung tâm Số liệu Cơ bản trực thuộc Công ty; Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ của Trung tâm số liệu cơ bản. Và bổ nhiệm 01 Phụ trách phòng; 01 Trưởng phòng và 02 Phó trưởng phòng.

4. Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Giám đốc và Người quản lý Công ty đã triển khai và thực hiện toàn bộ các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2024.

Ban quản lý điều hành doanh nghiệp đã phối hợp chặt chẽ và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán độc lập, báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, xếp loại doanh nghiệp loại A, đánh giá mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc năm 2024 của Ban điều hành, Hội đồng quản trị thống nhất đánh giá như sau:

4.1. Công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:

T T	Diễn giải	Thực hiện năm 2023		Thực hiện năm 2024		Tỷ lệ % TH so với TH 2023	
		Số hồ sơ	Giá trị thầu	Số hồ sơ	Giá trị thầu	Số hồ sơ	Giá trị
I	Số hồ sơ dự thầu	20	104,593	16	64,551	80%	61,7%
1	Chỉ định thầu	7	24,906	3	4,549		
2	Đấu thầu cạnh tranh	13	79,687	13	60,002		
II	Số hồ sơ trúng thầu	18	95,910	14	61,351	77,8%	64%
1	Chỉ định thầu	7	24,906	3	4,549		
2	Đấu thầu cạnh tranh	11	71,004	11	56,802		
III	Số hồ sơ chờ kết quả						
IV	Số hồ sơ trượt thầu	2	8,683	2	3,200	100%	36,9%

Trong năm 2024, Công ty tham gia 16 gói thầu trong đó 14/16 gói là đấu thầu cạnh tranh chiếm 87,5%, chỉ định thầu 2/16 gói chiếm 12,5%. Trong đó trúng 14 gói với tổng giá trị trúng thầu là 61,351 tỷ đồng.

4.2 Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu:

* Giá trị sản lượng thực hiện cả năm 2024 đạt 127,23% so với kế hoạch năm bao gồm giá trị từ các hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2023 đang trong quá trình triển khai thực hiện. Giá trị sản lượng cả năm chỉ đạt 80% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó sản lượng trong cả công tác thiết kế, khảo sát đều giảm, giảm mạnh ở khối số liệu cơ bản (địa hình, địa chất và thí nghiệm). Điều này cho thấy nguồn công việc ngày càng khó khăn.

* Về doanh thu: Tổng doanh thu năm 2024 là 73,916 tỷ đồng, đạt 154% so với kế hoạch năm, giảm 10,16% so với cùng kỳ năm trước.

* Về chi phí: Tổng chi phí hoạt động kinh doanh theo yếu tố trong năm là 63,06 tỷ đồng giảm 11% so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ giảm chi phí bằng với tỷ lệ giảm doanh thu. Trong đó: Chi phí nguyên vật liệu: 3,682 tỷ đồng; chi phí nhân công: 23,694 tỷ đồng; chi phí bảo hiểm xã hội, y tế, công đoàn: 1,369 tỷ đồng; chi phí khấu hao TSCĐ: 0,485 tỷ đồng; chi phí trích lập dự phòng: 2,197 tỷ đồng; chi phí dịch vụ mua ngoài: 5,56 tỷ đồng; chi phí bằng tiền khác: 10,404 tỷ đồng, chi phí thuê thầu phụ 15,676 tỷ đồng.

Đánh giá: Năm 2024 các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt vượt mức cao so với kế hoạch năm do ĐHCĐ giao. HĐQT và Ban LDDH đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

4.3. Công tác tài chính, quản lý vốn - tài sản:

a) Hiệu quả sử dụng vốn - tài sản:

*** Nguồn vốn - cơ cấu vốn:**

Tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2024 là 54,919 tỷ đồng, giảm 8,31% so với tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2023, trong đó:

- Nợ phải trả: 39,336 tỷ đồng, giảm 10,77% so với tổng nợ phải trả thời điểm 31/12/2023.

- Vốn chủ sở hữu: 15,583 tỷ đồng, giảm 1,44 % so với vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2023 (giảm do lợi nhuận sau thuế giảm).

- Tỷ lệ huy động vốn (nợ phải trả/vốn chủ sở hữu): 2,52 lần, giảm 0,26 lần so với tỷ lệ huy động vốn thời điểm 31/12/2023.

*** Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn:**

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2024 là 29,67%, giảm 12,6% so với năm 2023.

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản năm 2024 là 8,11%, giảm 0,67% so với năm 2023 (năm 2023 là 8,17%).

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu năm 2024 là 6,3%, tăng 0,8% so với năm 2023

*** Tình hình quản lý tài sản:**

- Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2024 là: 54,919 tỷ đồng, giảm 8,31% so với tổng tài sản thời điểm 31/12/2023, trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn: 53,288 tỷ đồng, chiếm 97 % tổng giá trị tài sản.

+ Tài sản dài hạn: 1,631 tỷ đồng, chiếm 3% tổng giá trị tài sản.

+ Đánh giá tình trạng năng lực tài sản cố định hữu hình: Hệ số hao mòn TSCĐ = Số tiền khấu hao lũy kế/Nguyên giá TSCĐ = 4.557 triệu đồng/5.440 triệu đồng = 83,76%.

+ Đánh giá tình trạng năng lực tài sản cố định vô hình: Hệ số hao mòn TSCĐ = Số tiền khấu hao lũy kế/Nguyên giá TSCĐ = 42,5 triệu đồng/ 256 triệu đồng = 16,6%.

*** Đánh giá tình hình sử dụng tài sản và hiệu quả sử dụng tài sản:**

Tài sản của công ty chủ yếu là sản ngắn hạn, chiếm tỷ trọng lớn nhất là phải thu ngắn hạn của khách hàng (chiếm 67,28 % tổng tài sản), phải thu ngắn hạn khách hàng tăng 6,53 tỷ đồng so với năm 2023. Hàng tồn kho chiếm 14,47 % tổng tài sản, giá trị hàng tồn kho năm 2024 giảm hơn so với năm 2023 là 4,855 tỷ đồng, vòng quay hàng tồn kho năm 2024 là 7,12 lần cho thấy tốc độ luân chuyển của hàng tồn kho khá tốt, công trình được nghiệm thu tương đối nhanh.

*** Tình hình quản lý công nợ phải thu, công nợ phải trả:**

- Tình hình nợ phải thu: Tổng nợ phải thu ngắn hạn thời điểm 31/12/2024 là 38 tỷ đồng, chiếm 69,19 % tổng tài sản, trong đó phải thu khách hàng là 36,954 tỷ đồng, chiếm 97,24 % nợ phải thu; trong đó nợ phải thu quá 3 năm là 8,928 tỷ đồng, chiếm 24,16% nợ phải thu khách hàng. Năm 2024 đã thu hồi được công nợ của khách hàng là: 8,78 tỷ đồng.

- Tình hình nợ phải trả: Tổng số nợ phải trả thời điểm 31/12/2024 là 39,336 tỷ đồng, trong đó: Phải trả người bán 9,238 tỷ đồng chiếm 23,48% nợ phải trả; khoản người mua ứng tiền trước: 16,105 tỷ đồng, chiếm 40,9% nợ phải trả; thuế và các khoản phải nộp Nhà nước: 0,598 tỷ đồng; phải trả người lao động: 6,02 tỷ đồng chiếm 15,3% nợ phải trả. Đến thời điểm báo cáo, công ty đã trả hết tiền thuế, đã chi trả tiền lương tư vấn giám sát, lương thuê chuyên gia người lao động bên ngoài và Quyết toán lương năm 2024 cho người lao động trong công ty.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 2,52 lần, nếu loại trừ khoản người mua ứng tiền trước thì chỉ còn là 1,49 lần. Rủi ro về nợ phải trả là không cao.

*** Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:**

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 5,848 tỷ đồng, vượt 54,7% so với kế hoạch ĐHCĐ giao và giảm 11,7% so với thực hiện năm 2023.

- Hiệu quả hoạt động:

+ Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu bq đạt 37,26%.

+ Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bq (ROE) đạt 29,67%.

- + Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) đạt 8,11%.
- Công ty bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp. Hệ số bảo toàn vốn H đạt: 0,98. Vốn chủ sở hữu giảm 1,44% chủ yếu là do lợi nhuận chưa phân phối giảm.

b) Về đầu tư XD CB, mua sắm TSCĐ:

- Việc mua sắm tài sản trong năm:

+ Tổng đầu tư XD CB, mua sắm tài sản cố định của Công ty là 293 triệu đồng đạt 24,42 % kế hoạch năm 2024 ĐHCĐ giao trong đó:

+ Phần mềm máy tính: 229 triệu đồng gồm 01 phần mềm thiết kế Midas Civil advance 2024.

+ Thiết bị dụng cụ quản lý: 64 triệu đồng gồm 2 bộ máy tính cấu hình cao phục vụ cho công tác sản xuất;

- Việc đầu tư XD CB như sửa chữa nâng cấp một số phòng làm việc nhằm cải thiện môi trường làm việc và lưu trữ tài liệu chưa được thực hiện do Công ty đang dành kinh phí mua sắm thêm một số máy móc thí nghiệm, phần mềm lưu trữ trong tổng thể hệ sinh thái BIM nhằm từng bước nâng cao việc lưu trữ sản phẩm phục vụ cho việc lưu trữ tra cứu.

Trong năm Công ty đã tập trung nguồn lực về tài chính để trang bị (sở hữu vĩnh viễn) có bản quyền phần mềm thiết kế Midas. Đến thời điểm hiện nay đã đưa vào sản xuất.

Việc áp dụng phần mềm BIM trong công tác thiết kế bước đầu đã đạt được kết quả sau quá trình nghiên cứu ứng dụng và được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

- Tình hình trích khấu hao tài sản, thanh lý tài sản trong năm:

+ Chi phí trích khấu hao trong năm là: 485 triệu đồng, giảm không đáng kể so với năm 2023 (năm 2023 là: 488 triệu đồng).

+ Giá trị thu hồi các tài sản thanh lý: Trong năm không tổ chức thanh lý tài sản.

Đánh giá: Công ty đã bám sát kế hoạch vốn của nhà nước và các chủ đầu tư khác thực hiện nghiệm thu hoàn thành kịp thời khối lượng công việc hoàn thành, tận thu kinh phí; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về tài chính, hiệu quả đầu tư vốn và đảm bảo mục tiêu về công tác tài chính và quản lý vốn - tài sản mà ĐHCĐ giao.

4.5. Công tác tổ chức cán bộ - lao động và quản trị doanh nghiệp

a) Công tác tổ chức cán bộ:

- Tổng số người lao động của Công ty đến 31/12/2024 là: 92 người; trong đó HĐLĐ có thời hạn trên 1 năm là: 85 người (nữ: 22 người) và HĐ chuyên gia, HĐLĐ vụ việc là 07 người (nữ: 03 người); lao động bình quân trong năm là 89 người.

- Cơ cấu lao động của Công ty như sau:

Trên đại học: 11 người (03 nữ), chiếm 11,96%;

Đại học, cao đẳng: 65 người (16 nữ), chiếm 70,65%;

Trung cấp: 0 người (0 nữ), chiếm 0%;

Công nhân kỹ thuật: 13 người (04 nữ), chiếm 14,13%;

Sơ cấp, chưa qua đào tạo: 03 người (02 nữ), chiếm 3,26%.

- Chất lượng lao động: 100% cán bộ chủ chốt (tử trưởng, phó phòng trở lên) đều có trình độ đại học trở lên.

- Trong năm 2024, đã bổ nhiệm: 04 cán bộ; (gồm: 01 Trưởng phòng,; 01 Phụ trách phòng và 02 Phó Trưởng phòng).

- Sắp xếp lại các đơn vị trong Trung tâm Số liệu Cơ bản.

- Công tác nâng lương, nâng bậc, chuyển xếp lương chức danh: Hội đồng tiền lương đã điều chỉnh xếp bậc lương chức danh cho 02 Người lao động của Khối Quản lý và điều chỉnh bậc lương khi thay đổi cơ cấu phòng ban của Trung tâm Số liệu Cơ bản trong Công ty.

- Công tác chế độ chính sách: Nghi hưu cho 02 người lao động và các chế độ BHXH, ốm đau, bảo hiểm 24/7, chấm dứt HĐLĐ ...

- Đào tạo: Tiếp tục đào tạo văn bằng 2 kỹ sư Đường sắt cho 04 Kỹ sư; Lớp nâng cao nghiệp vụ Đường sắt cho 08 Kỹ sư; đào tạo văn bằng kỹ sư đường sắt đợt 2 cho 06 kỹ sư(Phối hợp cùng Tổng công ty tổ chức lớp học) và các lớp học Civid 3D, Revit

b) Công tác quản trị doanh nghiệp

- Ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung Thỏa ước lao động tập thể của Công ty; Quyết định quy định chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Số liệu Cơ bản; Quyết định Điều chỉnh mức lương tối thiểu làm căn cứ đóng Bảo hiểm Xã hội cho Người lao động...

Đánh giá: Công ty đã đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ công tác SXKD của đơn vị. Người lao động trong Công ty đều phát huy được khả năng chuyên môn nghề nghiệp và gắn bó với Công ty. Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp, tinh giảm bộ máy quản lý, công tác cán bộ - lao động; điều chuyển sắp xếp lại bậc lương chức danh đảm bảo phù hợp với năng lực và vị trí làm việc của người lao động.

4.6. Công tác nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ

- Công ty đã và đang xây dựng kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ; phương thức đầu tư, cơ chế tài chính, chính sách cán bộ, cơ chế tự chủ của các bộ phận quản lý và sản xuất trong Công ty phù hợp với định hướng chung trong toàn Tổng công ty. Tiếp tục đầu tư để có thể ứng dụng BIM trong lĩnh vực quản lý và sản xuất. Cụ thể:

4.6.1. Đầu tư mua sắm thiết bị, máy móc, nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

- Đầu tư máy móc, thiết bị (máy tính cấu hình cao):

+ Trong năm 2024, Công ty đã trang bị bổ sung hệ thống máy tính cấu hình cao cho các phòng khảo sát và thiết kế. Thời điểm hiện tại đã đáp ứng được khoảng 60% nhu cầu sử dụng của các đơn vị sản xuất trong việc khai thác các phần mềm khảo sát, thiết kế lập hồ sơ BIM dự án.

+ Trong những năm tiếp theo, dự kiến tiếp tục đầu tư mua sắm thêm máy tính mới cấu hình cao để có thể thực hiện toàn bộ công việc sản xuất trên toàn hệ thống mô hình BIM.

- Đầu tư phần mềm:

+ Công ty đã mua 03 khoá Autodesk để phục vụ cho công tác đấu thầu và khảo sát, thiết kế. Hiện tại đã đưa vào ứng dụng để lập hồ sơ BIM của dự án (Dự án đầu tư xây dựng đường Vành Đai 3,5 bước Báo cáo nghiên cứu khả thi và bản vẽ thi công).

+ Công ty cũng đã tiến hành mua phần mềm tính kết cấu Midas-IT 1 khoá bản quyền vĩnh viễn và 10-khoá sử dụng trong 01 năm

+ Để khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm AEC và Midas, Công ty đã chỉ đạo nghiên cứu và đầu tư trang bị thêm 6 khoá Cimax (tools hỗ trợ thiết kế 3D) và lên kế hoạch cập nhật phần mềm quản lý EOS.

+ Để đảm bảo số liệu khảo sát phù hợp với yêu cầu thiết kế tuyến đường sắt, đồng thời đảm bảo tiến độ cho các dự án, Công ty đang lên kế hoạch nghiên cứu thiết bị bay Flycam kết hợp đo Lidar.

- Đào tạo nhân sự:

- Công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về BIM, bao gồm:

+ Có 01 nhân sự có chứng chỉ khoá học Ứng dụng BIM của Đại học Quốc gia Đà Loan và chứng chỉ Xây dựng mô hình Fusion 360 của Autodesk.

+ Có 20 nhân sự có chứng chỉ BIM Manager, BIM coordinator của khoá học do Trung tâm trường Đại học Xây Dựng cấp.

+ Có 15 nhân sự có chứng chỉ thiết kế Civil 3D của khoá học do BIM Hà Nội cấp.

- Lĩnh vực đường sắt:

Nhằm chuẩn bị nguồn lực từng bước tham gia lĩnh vực đường sắt, thời gian vừa qua, Công ty đã cử cán bộ tham gia các khoá học:

+ Khoá học ngắn hạn: Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ thiết kế đường sắt: 08 người. Đã hoàn thành khoá học trong quý IV năm 2024.

+ Khoá học dài hạn: Khảo sát xây dựng đường sắt (18 tháng tính từ ngày 30/10/2023): 04 người.

+ Công ty tiếp tục cử nhân sự tham dự khoá học về chuyên ngành đường sắt (18 tháng) trong quý IV năm 2024: 06 người.

4.6.2. Về phát triển các công nghệ khác:

- Các phòng thiết kế chủ động tự đào tạo và đề xuất về phát triển công nghệ thiết kế cho đơn vị:

+ Phòng Thiết kế Cầu và Kết cấu: Tiếp tục củng cố và phát triển công nghệ thiết kế cầu dầm BTCT DƯL bản rộng liên tục, cầu BTCT DƯL dầm hộp đúc hẫng khẩu độ $\geq 100\text{m}$; cầu vòm BTCT, cầu vòm thép khẩu độ lớn $\geq 100\text{m}$; cầu dầm hộp bản rộng BTCT cho công trình cầu vượt đô thị, cầu vượt nhiều tầng bằng bản rộng BTCT DƯL, cầu. Tiếp tục nghiên cứu và tổng kết kinh nghiệm thiết kế các đồ án về cầu dây EXTRADOSE, từng bước tiếp cận công nghệ thiết kế cầu dây văng, dây võng, thiết kế hầm xuyên núi, hầm đô thị;

+ Phòng Thiết kế Đường bộ và Đường sắt: Kế thừa củng cố và phát triển ứng dụng công nghệ BIM đã đạt được trong quá trình thiết kế, tiếp tục nâng cấp ứng dụng BIM trong đồ án, chuẩn hóa quy trình ứng dụng BIM: Xuất 2D, 3D theo mẫu quy định của hồ sơ thiết kế truyền thống có sáng tạo; Từng bước tiếp cận có lộ trình về công nghệ đường sắt tốc độ cao và đường sắt đô thị;

- Đào tạo và phát triển các kỹ sư chủ chốt:

+ Phòng Thiết kế Cầu và Kết cấu : Đào tạo, nâng cấp chuyên môn thêm 3 chủ trì, 03 chủ nhiệm thiết kế cầu cống;

+ Phòng Thiết kế Đường bộ và Đường sắt : Đào tạo, nâng cấp chuyên môn thêm 3 chủ trì, 03 chủ nhiệm thiết kế tuyến và công trình công;

4.7. Công tác thực hiện Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015

4.7.1. Các nội dung đã thực hiện:

- Ban chỉ đạo ISO Công ty thường xuyên kiểm tra việc duy trì thực hiện hệ thống QLCL phiên bản ISO 9001:2015, đảm bảo mục tiêu thỏa mãn các yêu cầu về chất lượng, tiến độ và chăm sóc khách hàng;

- Dựa trên chính sách chất lượng đã được Ban lãnh đạo Nhóm công ty TEDĐ cam kết và điều kiện cụ thể của Công ty, Công ty đã đề xuất và ban hành mục tiêu chất lượng năm 2025;

- Trong các cuộc họp giao ban, ngoài công việc sản xuất, Lãnh đạo Công ty và cán bộ KCS đều quán triệt trách nhiệm của các lãnh đạo các đơn vị, các chủ nhiệm và chủ trì hạng mục đơn đốc, theo dõi kiểm tra, thực hiện QLCL trong đơn vị;

- Các đơn vị trong Công ty có cán bộ phụ trách, theo dõi việc thực hiện Quy trình QLCL của đơn vị mình;

- Năm 2024, Công ty đã tiến hành công tác đánh giá tái chứng nhận ISO về việc thực hiện, duy trì Hệ thống QLCL ISO 9001:2015 kết quả đánh giá không có lỗi không phù hợp.

4.7.2. Đánh giá:

- Hệ thống QLCL ISO 9001:2015 của TEDI trong năm 2024 đã được Công ty áp dụng, duy trì và có hiệu lực;

- Số liệu tổng kết của những năm gần đây cho thấy các Quy trình QLCL được triển khai thực hiện tại các đơn vị trong Công ty về cơ bản là đúng và đủ.

4.8. Về quản lý đất đai và tài sản gắn liền với đất

- Tài sản của Công ty là nhà làm việc tầng 3, nhà E, tại 278 Tôn Đức Thắng chi tiết như sau:

- + Nguyên giá: 300.222.482 đồng.
- + Hao mòn: 300.222.482 đồng
- + Giá trị còn lại: 0 đồng.

- Diện tích sở hữu văn phòng làm việc tại 278 Tôn Đức Thắng: tầng 3, nhà E là 120,9m²/172,2m².

- Đến ngày báo cáo, diện tích thuê văn phòng của Tổng công ty tại 278 Tôn Đức Thắng như sau:

STT	Vị trí	Diện tích (m ²)			Ghi chú
		Phòng làm việc	Hành lang, cầu thang & vệ sinh	Tổng cộng	
1	Tầng 2 - Nhà C	297,0	113,0	410,0	
2	Tầng 3 - Nhà C	138,0	43,2	181,2	
	Tổng cộng	435,0	156,2	591,2	

- Hợp đồng thuê nhà tại tổ 19B Thanh lương, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội (Hợp đồng số: 54/2023/HĐKT-GTT với Công ty Cổ phần TVTK Xây dựng Giao thông thủy): Diện tích làm việc cấp 4 là 316m²/500m² mặt bằng.

4.9. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024:

Căn cứ Quy định tiêu chí đánh giá xếp loại của Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP, năm 2024 Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu đường là doanh nghiệp loại A và đạt danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu xuất sắc

Nhìn chung, Ban điều hành của Công ty đã hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ điều hành SXKD trong năm 2024, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2024; bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cao cho cổ đông.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Căn cứ Chiến lược phát triển của Công ty giai đoạn 2018-2026, kế hoạch SXKD giai đoạn 2024-2029 và kết quả thực hiện SXKD năm 2024 triển vọng nguồn công việc năm 2025 và các năm tiếp theo, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH/TH 2024
1	Tổng tài sản	54.919	56.476	102,84%
2	Giá trị sản lượng	74.814	65.000	86,88%
3	Thu kinh phí	68.673	50.000	72,81%
4	Tổng doanh thu	73.916	55.000	74,41%

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH/TH 2024
5	Lợi nhuận trước thuế	5.848	4.400	75,24%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.658	3.520	75,57%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (%)	6,30%	6,40%	101,59%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ROE (%)	29,67%	22,42%	75,56%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng giá trị tài sản ROA (%)	8,11%	6,23%	76,82%
10	Lãi cơ bản/CP	4.658	3.520	75,57%
11	Phát sinh phải nộp NSNN	6.182	3.800	61,47%
12	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	22,43	17	75,79%
13	Đầu tư XD CB và mua sắm TSCĐ & CCDC	417	1.008	241,73%

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Các chỉ tiêu chủ yếu	Tỷ lệ
Tổng lợi nhuận sau thuế:	
Cổ tức	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế

Các chỉ tiêu chủ yếu	Tỷ lệ
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLDH	Không quá 5% LNST nếu đạt Doanh nghiệp loại A, không quá 3% đối với doanh nghiệp loại B trong đó: 50% HĐQT-BKS, 50% BDH
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST nếu đạt Doanh nghiệp loại A và doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn CSH
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

3. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là 275.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*), bằng 0,5% tổng doanh thu kế hoạch, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao (ng/tháng)	Mức thù lao năm (làm tròn)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1,0	12	4.020.000	48.240.000
2	Phó chủ tịch HĐQT	1	0,9	12	3.618.000	43.416.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	3.216.000	115.776.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	2.412.000	28.944.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	1.610.000	38.624.000
	Tổng cộng	8	5,7	96		275.000.000

Quỹ thù lao thực tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh đạt được.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025 NHIỆM KỲ IV 2022-2027

Để đạt được các chỉ tiêu kết quả SXKD nêu trên, HĐQT công ty cần thực hiện các nội dung chính sau đây:

1. Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đúng Điều lệ của Công ty.

2. Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng thị trường tư vấn trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tư vấn giám sát, cầu có kết cấu đặc biệt, các dự án đường sắt v.v...

3. Xây dựng và chuẩn bị nguồn lực tham gia công tác khảo sát thiết kế đường sắt.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Công ty.

5. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tinh gọn bộ máy, trong đó tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới; phối hợp SXKD và các hoạt động chung trong nhóm công ty TEDI để cùng phát triển.

6. Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của việc quản trị hệ thống phù hợp với quy mô của doanh nghiệp.

7. Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính công ty an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của công ty; Tăng cường công tác quản trị rủi ro của Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho

8. Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng đảm bảo ổn định và phát triển ngành nghề hiện nay và từng bước mở rộng thị trường của Công ty; chỉ đạo tổ chức đào tạo về Quản trị doanh nghiệp cho cán bộ chủ chốt của Công ty. Tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự hiện có để nâng cao năng lực trình độ thành đội ngũ chuyên gia chủ chốt đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh và phát triển của Công ty.

9. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần; các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định.

III. KẾT LUẬN

Trên đây là nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả cho thấy, trong năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện đúng, đủ, kịp thời các các nghị quyết, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao; đồng thời chỉ đạo điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

Để có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và các nội dung tại Tờ trình số 385/2025/TTr-HĐQT ngày 15/3/2025 của Hội đồng quản trị, bao gồm:

1. BCTC năm 2024 đã được kiểm toán độc lập.

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Quyết toán Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

3. Kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Thay mặt cho Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu Đường, xin chân thành cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ của các quý cổ đông, đặc biệt là cổ đông lớn Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn nữa trong thời gian tới.

Chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe dồi dào, gia đình hạnh phúc và thành công trong cuộc sống. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (b/c);
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Ngọc Vinh

Số: 384/BC - BKS

Hà nội, ngày 15 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP tư vấn thiết kế Cầu đường được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH
hãng kiểm toán AASC,

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước, mã số doanh nghiệp 0100108141 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Vốn điều lệ của Công ty là 10.000.000.000 đồng

Cơ cấu vốn điều lệ:

TT	Nhóm cổ đông/Cổ đông	Tại 01/01/2024			Tại 31/12/2024		
		Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ % so với vốn điều lệ	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ % so với vốn điều lệ
I	Cổ đông là tổ chức						
1	Tổng công ty TVTK GTVT - CTCP	1	509.634	50,96%	1	509.634	50,96%
II	Cổ đông là người lao động	36	179.869	17,99%	36	179.869	17,99%
	Trong đó cổ đông có sở hữu trên 10% VDL						
III	Cổ đông cá nhân không là người lao động	149	310.497	31,05%	149	310.497	31,05%
	Trong đó cổ đông có sở hữu trên 10% VDL						
	Cộng	186	1.000.000	100%	186	1.000.000	100%

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty

Hội đồng quản trị:

Ông Đào Ngọc Vinh	Chủ tịch
Ông Vũ Hữu Hoàng	Phó Chủ tịch
Ông Thái Danh Quốc	Thành viên
Ông Nguyễn Hữu Việt	Thành viên
Ông Phạm Ngọc Minh	Thành viên

Ban kiểm soát:

Bà Tăng Thị Thu Hiền	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Cẩm Lan	Thành viên
Ông Trần Duy Anh	Thành viên

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

Trong năm 2024, được sự hỗ trợ, phối hợp của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát góp phần vào hoạt động quản lý rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị của Công ty, hoạt động chủ yếu gồm:

- Tổ chức các cuộc họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như việc chấp hành các quy chế, quy định của Công ty;
- Tổ chức họp định kỳ để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao;
- Trao đổi với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng hài hòa giữa quyền lợi Doanh nghiệp và Cổ đông;
- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đóng góp các ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty;
- Thảo luận về tính chất, phạm vi, vướng mắc với Công ty kiểm toán độc lập trước và trong quá trình kiểm toán các Báo cáo tài chính.
- Thẩm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập các Báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán thì Báo cáo tài chính năm 2024 của đơn vị đã phản ánh trung thực và hợp lý phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã không nhận được bất kỳ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT

- 1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2024**
 - Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2023:

Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 458 NQ/RECO/ĐHĐCĐ ngày 28/3/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

- + Cổ tức: Đơn vị đã ghi nhận phân phối cổ tức là 3.600đ/CP (70% LNST), ghi nhận phải trả cổ đông TEDI (509.634 CP) là 1.834.682.400đ, cổ đông cá nhân (490.366 CP) là 1.765.317.600đ.
- + Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH 5% LNST là 257.200.000đ
- + Quỹ thưởng doanh số bán hàng 05% LNST là 257.200.000đ
- + Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 15% LNST là 771.585.000đ

Đơn vị đã có thông báo số 1442/TB-RECO ngày 25 tháng 9 năm 2024 theo đúng quy định về chi trả cổ tức năm 2023 và đơn vị đã thực hiện chi trả cổ tức.

• **Thù lao của HĐQT, BKS năm 2023, năm 2024:**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 ban hành dự toán thù lao HĐQT, BKS là 202,5 triệu đồng, thù lao thực tế điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 là 411,394 triệu đồng (0,5% tổng doanh thu). Đơn vị đã chi trả thù lao năm 2023 là 182,679 triệu đồng và đã chi trả phần còn lại theo phê duyệt của ĐHĐCĐ là 228,715 triệu đồng.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 ban hành dự toán thù lao HĐQT, BKS là 240,012 triệu đồng, thù lao thực tế điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 là 369,580 triệu đồng (0,5% tổng doanh thu).

• **Lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:**

Đơn vị đã lựa chọn công ty TNHH Kiểm toán AASC là 01 trong 03 công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thông qua để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2024 của đơn vị lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AASC.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;

- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu về quản lý.

• **Chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh như sau:**

- *Về giá trị sản lượng, số lượng hợp đồng:*

- Giá trị sản lượng thực hiện trong kỳ: 74,814 tỷ đồng đạt 127,2% so với kế hoạch năm (58,8 tỷ đồng)

- Số HĐ ký kết trong kỳ: 14 hợp đồng, với giá trị 61,351 tỷ đồng.

Trong đó: + Số HĐ thuộc thẩm quyền của HĐQT cho ý kiến: không
+ Số HĐ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho ý kiến: không

- Về kết quả kinh doanh và hiệu quả đầu tư

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %	
					TH /KH 2024	TH /TH 2023
I	Kết quả kinh doanh					
1	Tổng tài sản	59.894	54.774	54.919	100%	92%
	Tổng tài sản bình quân	62.975	x	57.407	x	91.16%
2	Vốn điều lệ	10.000	10.000	10.000	100%	100%
	Vốn chủ sở hữu bình quân	15.152	x	15.697	x	103.6%
3	Giá trị sản lượng	93.388	58.800	74.814	127%	80%
4	Doanh thu	82.279	48.000	73.916	154%	90%
	<i>Doanh thu tự thực hiện</i>	<i>63.352</i>	<i>x</i>	<i>59.206</i>	<i>x</i>	<i>93%</i>
	<i>Doanh thu B phụ</i>	<i>18.926</i>	<i>x</i>	<i>14.710</i>	<i>x</i>	<i>78%</i>
5	Thực thu kinh phí	75.628	38.400	68.673	179%	91%
6	Lợi nhuận trước thuế	6.624	3.780	5.848	155%	88%
7	Lợi nhuận sau thuế	5.144	3.024	4.658	154%	91%
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.144	3.024	4.658	154%	91%
9	Tỷ suất LN sau thuế /VCSH(VDL) %	33,95%	30,24%	29,67%	98.12%	87.39%
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	6,25%	6,30%	6,30%	100%	101%
II	Quan hệ ngân sách					
1	Còn phải nộp NSNN đầu kỳ	2.581	369	369	100%	14%
2	Số phải nộp trong kỳ	8.541	3.600	6.182	172%	72%
3	Số đã nộp trong kỳ	10.752	x	5.953	x	55%
4	Phải nộp NSNN cuối kỳ	369	x	598	x	162%
III	Lao động-Quỹ lương					
1	Tổng quỹ lương	29.257	x	23.694	x	81%
2	Quỹ lương người lao động	28.845	x	23.324	x	81%
3	Thù lao HĐQT, BKS	411	240	370	154%	90%
4	Tổng số lao động	89	x	91	x	102%
5	Tiền lương BQ/người - tháng (triệu đồng)	22,149	16,000	19,299	121%	87%
V	Đầu tư mua sắm					
1	Tổng mức đầu tư XD CB và mua sắm TSCĐ	231	1.200	293	24%	127%
VI	Cổ tức	3.600	x	x	x	x

Các chỉ tiêu tài chính của đơn vị năm 2024 vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ giao: sản lượng thực hiện là 74,814 tỷ đồng đạt 127,2%; thu kinh phí là 68,673 tỷ đồng đạt 178,8%; doanh thu thực hiện là 73,916 tỷ đồng đạt 154%, lợi nhuận trước thuế là 5,848 tỷ đồng đạt 154,7%, lợi nhuận sau thuế là 4,658 tỷ đồng đạt 154% so với kế hoạch năm 2024. Tỷ suất LNST trên doanh thu đạt 6,3%. Khả năng thanh toán lần lượt là khả năng thanh toán tổng quát (1,4), khả năng thanh toán hiện thời (1,37), khả năng thanh toán nhanh (1,17).

So sánh với năm 2023, doanh thu đạt 90%, lợi nhuận trước thuế đạt 88%, lợi nhuận sau thuế đạt 91%.

Đơn vị đã chi trả mức lương bình quân 19,299 triệu đồng cho người lao động đạt 121% so với kế hoạch và 88% so với năm 2023. Tính đến thời điểm báo cáo Đại hội đơn vị đã hoàn thành chi trả lương quyết toán năm 2024 cho người lao động.

Một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính của Công ty

- Phân tích cơ cấu chỉ tiêu Tài sản:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	01/01/2024		31/12/2024		So sánh	
		Số tiền	Tỷ trọng %	Số tiền	Tỷ trọng %	+/-	%
A	Tổng Tài sản	59.894	100	54.919	100	(4.975)	92
1	Tài sản ngắn hạn	57.685	96,3	53.288	94,6	(4.397)	92
a	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.102	10,2	5.639	10,0	(463)	92
b	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.690	2,8	1.690	3,0	-	100
c	Các khoản phải thu ngắn hạn	36.856	61,5	38.001	67,5	1.145	103
	Trong đó: dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.821)	(3,0)	(4.018)	(7,1)	(2.197)	
d	Hàng tồn kho	12.804	21,4	7.949	14,1	(4.854)	62
e	Tài sản ngắn hạn khác	232	0,4	8	0,0	(224)	x
2	Tài sản dài hạn	2.209	3,7	1.631	2,9	(578)	74
b	Tài sản cố định hữu hình	1.331	2,2	1.140	2,0	(191)	86
c	Tài sản dài hạn khác	878	1,5	492	0,9	(387)	56

Tổng tài sản tại 31/12/2024 là 54,919 tỷ đồng đạt 92% so với năm 2023. So với đầu năm tổng tài sản giảm 4,975 tỷ đồng chủ yếu do giảm các khoản tiền (0,463 tỷ đồng) và hàng tồn kho (4,854 tỷ đồng), đơn vị trích bổ sung dự phòng phải thu khó đòi là 2,197 tỷ đồng.

Tại thời điểm 31/12/2024, các khoản phải thu của đơn vị là 38,001 tỷ đồng chiếm 67,5% tổng tài sản, trong đó chủ yếu là phải thu khách hàng là 36,954 tỷ đồng (tuổi nợ dưới 1 năm là 12,073 tỷ đồng, tuổi nợ từ 1-3 năm là 15,650 tỷ đồng, tuổi nợ trên 3 năm là 9,231 tỷ đồng). Khoản phải thu trên 03 năm của Chủ đầu tư (12,073 tỷ đồng) chưa được thanh toán do dự án bị dừng, Chủ đầu tư bị phá sản, Chủ đầu tư không chi trả, đề nghị đơn vị thực hiện trích lập dự phòng, hoàn thiện thủ tục để xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi. Đơn vị cần tiếp tục cố gắng thu hồi công nợ để có nguồn kinh phí duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tính đến 31/12/2024, đơn vị tạm ứng cho nhà cung cấp là 2,269 tỷ đồng trong đó khoản tạm ứng trên 3 năm 1,518 tỷ đồng, từ 1-3 năm là 0,206 tỷ đồng, dưới 1 năm là 0,544 tỷ đồng.

Khoản tạm ứng cho nhà cung cấp trên 3 năm gần như không có biến động. Đề nghị đơn vị xem xét nghiệm thu với nhà cung cấp khi hoàn thành công việc để ghi nhận và phản ánh chi phí kịp thời đúng thực tế phát sinh.

Hàng tồn kho: hàng tồn kho của đơn vị chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, tại 31/12/2024 có giá trị là 7,949 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 14,1% tổng tài sản, chỉ tiêu này giảm (4,854 tỷ đồng) so với 31/12/2023.

Đầu tư mua sắm: Trong kỳ đơn vị đầu tư mua sắm TSCĐ là 02 bộ máy tính cho phòng Thiết kế Cầu & KC có giá trị 64 triệu đồng, mua sắm CCDC là máy in, màn hình máy tính, cân điện tử có giá trị là 40,94 triệu đồng và mua phần mềm có giá trị là 229,184 triệu đồng.

Trích lập dự phòng: tại thời điểm 31/12/2024, Đơn vị đã trích lập dự phòng là 4,018 tỷ đồng trong đó trích lập phải thu khách hàng là 1,821 tỷ đồng, trích lập phải thu công ty CID là 0,507 tỷ đồng, trích lập dự phòng khoản đầu tư là 1,690 tỷ đồng.

- Phân tích về cơ cấu Nguồn vốn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	01/01/2024		31/12/2024		So sánh	
	Nguồn vốn	59.894	100	54.919	100	(4.975)	92
A	Nợ phải trả	44.083	73,6	39.337	69,8	(4.747)	89
I	Nợ ngắn hạn	43.538	72,7	38.791	68,9	(4.747)	89
1	Phải trả người bán ngắn hạn	4.744	7,9	9.238	16,4	4.494	195
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	20.499	34,2	16.105	28,6	(4.395)	79
3	Thuế và các khoản phải nộp ngân sách	596	1,0	598	1,1	3	100

4	Phải trả người lao động	8.142	13,6	6.020	10,7	(2.122)	74
5	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	5.031	8,4	5.445	9,7	415	108
6	Chi phí phải trả ngắn hạn	3.595	6,0	45	0,1	(3.550)	1
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	931	1,6	1.340	2,4	409	144
II	Nợ dài hạn	545	0,91	545	1,0	-	100
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	545	0,9	545	1,0	-	100
B	Vốn chủ sở hữu	15.811	26,4	15.583	27,7	(228)	99
1	Vốn góp của chủ sở hữu	10.000	16,7	10.000	17,7	-	100
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.811	9,7	5.583	9,9	(228)	96

Tại 31/12/2024, tổng nguồn vốn của đơn vị là 54,919 tỷ đồng trong đó nợ phải trả là 39,337 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu là 15,583 tỷ đồng.

Các khoản người mua ứng trước tiền hàng thời điểm 31/12/2024 là 16,105 tỷ đồng. Khoản tạm ứng <1 năm 7,493 tỷ đồng, từ 1-3 năm là 5,910 tỷ đồng, trên 3 năm là 3,422 tỷ đồng. Đơn vị cần xem xét nghiệm thu, thanh quyết toán dự án để ghi nhận doanh thu phù hợp. Đối với công trình có thời gian tạm ứng trên 03 năm đơn vị cần xem xét khối lượng công việc đã hoàn thành để nghiệm thu, quyết toán và thanh lý hợp đồng. Xem xét ghi nhận doanh thu phù hợp để giảm chi phí dở dang.

Tính đến thời điểm 31/12/2024, số thuế còn phải nộp NSNN là 0,598 tỷ đồng, kinh phí công đoàn quý 4/2024 số tiền là 29,5 triệu đồng. Phải trả người lao động là 6,020 tỷ đồng (25,4% quỹ lương trích năm 2024), đơn vị đã quyết toán lương năm 2024 cho người lao động.

Vay vốn: Trong năm đơn vị đã phải vay cá nhân là 3,5 tỷ đồng để bù đắp dòng tiền duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đến thời điểm 31/12/2024 đơn vị đã chi trả hết nợ vay.

Chi phí phát sinh năm 2024 của đơn vị là 63,067 tỷ đồng giảm so với năm 2023 là 7,722 tỷ đồng chủ yếu chi phí nhân công giảm là 5,563 tỷ đồng và chi phí khác bằng tiền giảm là 4,426 tỷ đồng.

Qua báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2024 đều tăng mạnh, thể hiện khả năng thanh toán và tình hình tài chính lành mạnh; nguồn vốn SXKD đảm bảo đáp ứng cho sản xuất và có hiệu quả, tình hình sử dụng vốn đúng mục đích, vốn luôn được bảo toàn. Tuy nhiên đơn vị cần chú trọng hơn nữa công tác thu hồi công nợ để có nguồn kinh phí duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, xử lý chi phí

dở dang, trích lập dự phòng, quản lý nhà cung cấp để giảm thiểu rủi ro tài chính tiềm tàng, xem xét công tác quản lý đầu tư tài chính để đạt hiệu quả, tránh rủi ro.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2024:

1.1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong nhiệm kỳ Hội đồng quản trị Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ quý 01 lần theo đúng quy định để triển khai Nghị quyết ĐHCĐ và quyết định các vấn đề phát sinh theo tờ trình của Giám đốc công ty.

Trong năm 2024 Hội đồng quản trị đã họp và ban hành Nghị quyết như sau:

Phiên họp	Ngày	Nghị quyết, Quyết định	Ghi chú
Phiên họp thứ Chín	26/02/2024	NQ 291NQ/RECO-HĐQT	
Đại hội đồng cổ đông 2024	28/3/2024	NQ 458NQ/RECO-HĐQT	
Phiếu xin ý kiến	03/4/2024	QĐ Phê duyệt KH SXKD năm 2024	
Phiên họp thứ 10	29/5/2024	NQ 784NQ/RECO-HĐQT	
Phiếu xin ý kiến	01/7/2024	NQ 990NQ/RECO-HĐQT sáp nhập 02 phòng KSĐC và phòng TN	
	01/7/2024	QĐ 991/QĐ-HĐQT ngày 01/7/2024 về thành lập phòng Khảo sát địa chất công trình và thí nghiệm TT SLCB	
Phiên họp thứ 11	29/8/2024	NQ1312/NQ/RECO-HĐQT	
Phiên họp thứ 12	19/11/2024	NQ1769/NQ/RECO-HĐQT	
Phiên họp thứ 13	01/3/2025	NQ284/NQ/RECO-HĐQT	

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc

- Ban kiểm soát đánh giá cao sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh năm 2024, Ban Giám đốc đã chủ động, tiếp cận để tìm nguồn công việc để đạt được kết quả cao.

- Ban điều hành đã triển khai triệt để các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; thể hiện trách nhiệm cao trong

việc điều hành; nghiên cứu đầu tư cải tiến kỹ thuật. Ban điều hành luôn chỉ đạo sát sao các bộ phận chức năng nhằm mục tiêu hạ giá thành sản phẩm và nâng cao lợi nhuận. Ban điều hành đã bổ nhiệm theo đúng quy trình.

- Trong thời kỳ kinh tế gặp nhiều khó khăn, cạnh tranh khốc liệt, đơn vị đã triển khai tốt công việc. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm đều vượt kế hoạch, đảm bảo thu nhập cao cho người lao động

- Trong nhiệm kỳ Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào.

5. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025:

Ban kiểm soát đề xuất ĐHĐCĐ thông qua danh sách 03 đơn vị kiểm toán theo Tờ trình đề xuất đơn vị kiểm toán số 386 ngày 15 tháng 3 năm 2025. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong 03 công ty kiểm toán

6. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị Tổng Công ty, HDQT Công ty.

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, 6 tháng, hàng quý của Công ty;

- Kiểm soát tình hình quản lý vốn, hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Ban Kiểm soát Công ty với Ban kiểm soát Tổng công ty, Kiểm toán nội bộ Tổng công ty để thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát nhằm có những kiến nghị, đóng góp kịp thời, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;

- Các thành viên Ban Kiểm soát tích cực tham gia các lớp đào tạo, cập nhật chính sách, quy định mới ban hành để nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời tham dự đầy đủ các hội nghị chuyên ngành có liên quan đến công tác kiểm soát.

7. Kết luận

Năm 2024 là năm tình hình kinh tế trong và ngoài nước đang trong giai đoạn phục hồi. Nhà nước đã có chính sách hỗ trợ như giảm thuế VAT từ 10% xuống 8% một số ngành nghề, nhưng đơn vị còn rất nhiều khó khăn phải đối mặt như khó khăn trong tìm kiếm nguồn công việc, tính cạnh tranh khốc liệt. Ban điều hành công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực, bố trí các đơn vị sản xuất, người lao động đã hoàn thành chỉ tiêu và nội dung mà Đại hội đồng cổ đông năm 2024 giao; tiền vốn và tài sản được bảo

toàn và phát triển, tình hình sản xuất kinh doanh; thu nhập và việc làm của người lao động ổn định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chúc các vị Đại biểu, Quý vị cổ đông, Nhà đầu tư sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Tăng Thị Thu Hiền

Số: 385/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15. tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Các nội dung biểu quyết tại cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu đường;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty CP TVTK Cầu Đường năm 2024 đã được kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Nghị quyết số 05a NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 07/3/2025 của Hội đồng quản trị Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP về việc thông qua các nội dung đề NĐDPV biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCD năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 284NQ/RECO-HĐQT ngày 01/3/2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu đường về việc thông qua các nội dung chương trình ĐHĐCD thường niên năm 2025 Nhiệm kỳ IV (2022-2027),

Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu đường trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết, thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP TVTK Cầu đường đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	59.893.959.041	54.919.120.296
2	Tổng doanh thu <i>Trong đó: Doanh thu tự thực hiện SXKD chính</i>	82.278.850.938 63.352.457.106	73.916.103.868 59.205.961.440
3	Lợi nhuận trước thuế <i>Trong đó: LNTT từ SXKD chính</i>	6.623.667.405 5.104.146.476	5.848.001.483 4.684.182.907
4	Lợi nhuận sau thuế <i>Trong đó: LNST từ SXKD chính</i>	5.143.904.906 4.624.383.977	4.657.697.816 3.730.763.161
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu <i>Trong đó: Tỷ suất LNST/DTTTH từ SXKD chính</i>	6,25% 7,3%	6,3% 6,3%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	33,95%	29,67%
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn (lần)	1,32	1,37
8	Lãi cơ bản/cổ phiếu	5.144	4.658

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2023	Năm 2024
9	Phát sinh phải nộp NSNN	8.540.685.717	6.181.508.516
10	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	22.149.222	22.434.681
11	Tổng mức đầu tư XD CB và mua sắm TSCĐ	230.676.182	293.274.910

2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP TVTK Cầu Đường đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, lợi nhuận sau thuế của Công ty là **4.657.697.816 đồng** (Bằng chữ : Bốn tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm chín bảy ngàn, tám trăm mười sáu đồng), phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau :

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	10.000.000.000		
2	Số cổ phần	1.000.000		
	Trong đó :			
	- Số cổ phần đang lưu hành	1.000.000		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.848.001.483		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.190.303.667		
5	Lợi nhuận sau thuế	4.657.697.816		
6	Phương án phân phối lợi nhuận			
6.1	Cổ tức (3.260 đ/CP x 1.000.000 CP) Trong đó : + Cổ đông TEDI + Cổ đông không kiểm soát	3.260.000.000 1.661.406.840 1.598.593.160	32,6 % VDL (tương ứng ~70% LNST)	(*)
6.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH Trong đó : + Thưởng HĐQT, BKS + Thưởng Ban GD, KTT	232.900.000 116.450.000 116.450.000	5 % LNST	
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi Trong đó : + Quỹ khen thưởng (50%) + Quỹ phúc lợi (50%)	698.700.000 349.350.000 349.350.000	15 % LNST	
6.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	232.900.000	5 % LNST	
6.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - LNST chưa phân phối năm nay - LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	233.197.816 924.857.752 1.158.055.568	5 % LNST	

(*) Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được điều chỉnh phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông được nhận cổ tức trong thông báo trả cổ tức năm 2024 của Công ty.

3. Quyết toán quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024

Quyết toán thù lao năm 2024 của thành viên không chuyên trách HĐQT, BKS năm 2024 là: 369.580.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng*), bằng 0,5 % tổng doanh thu

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2024 theo kết quả SXKD	Số đã trả đợt 1	Số còn được trả sau quyết toán
I	Hội đồng quản trị					
1	Đào Ngọc Vinh	Chủ tịch	42.108.000	64.839.000	32.456.000	32.383.000
2	Vũ Hữu Hoàng	Phó chủ tịch	37.896.000	58.355.000	29.211.000	29.144.000
3	Thái Danh Quốc	Thành viên	33.684.000	51.871.000	25.965.000	25.906.000
4	Nguyễn Hữu Việt	Thành viên	33.684.000	51.871.000	25.965.000	25.906.000
5	Phạm Ngọc Minh	Thành viên	33.684.000	51.871.000	25.964.000	25.907.000
II	Ban kiểm soát					
1	Tăng Thị Thu Hiền	Trưởng ban	25.260.000	38.903.000	19.475.000	19.428.000
2	Trần Duy Anh	Thành viên	16.848.000	25.935.000	12.982.000	12.953.000
3	Nguyễn Thị Cẩm Lan	Thành viên	16.848.000	25.935.000	12.982.000	12.953.000
III	Tổng cộng		240.012.000	369.580.000	185.000.000	184.580.000

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	TH 2024	Kế hoạch 2025	Tỷ lệ % KH/TH 2024
1	Tổng tài sản	54.919	56.476	102,84%
2	Giá trị sản lượng	74.814	65.000	86,88%
3	Thu kinh phí	68.673	50.000	72,81%
4	Tổng doanh thu	73.916	55.000	74,41%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.848	4.400	75,24%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.658	3.520	75,57%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	6,30%	6,40%	101,56%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	29,67%	22,40%	75,50%
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,37	1,35	98,54%
10	Lãi cơ bản/CP	4.658	3.520	75,57%
11	Phát sinh phải nộp NSNN	6.182	3.800	61,47%
12	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	22,43	17	75,79%
13	Đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ	293	1.008	344,03%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm sẽ được Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty.

5. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Các chỉ tiêu chủ yếu	Tỷ lệ
Tổng lợi nhuận sau thuế:	
Cổ tức	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	Không quá 5% LNST nếu đạt Doanh nghiệp loại A, không quá 3% đối với doanh nghiệp loại B trong đó: 50% HĐQT-BKS, 50% BĐH
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST nếu đạt Doanh nghiệp loại A và doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn CSH
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

6. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là 275.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*), bằng 0,5 % tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1	12	4.020.000	48.240.000
2	Phó CT HĐQT	1	0,9	12	3.618.000	43.416.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	3.216.000	115.776.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	2.412.000	28.944.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	1.610.000	38.624.000
	Tổng cộng:	8	5,7	96		275.000.000

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

7. Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 trong 03 công ty kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty:

- Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Hội đồng quản trị Công ty CP TVTK Cầu đường kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS CTy (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu VT, HĐQT.



Đào Ngọc Vinh

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Cầu đường

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào hồ sơ đề xuất cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty kiểm toán độc lập về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của công ty như sau:

1. Yêu cầu đối với Công ty kiểm toán độc lập

- Phải thuộc danh sách các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán do Bộ Tài chính công bố tại trang Web: www.mof.gov.vn;
- Là Công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín và nhiều kinh nghiệm trong công tác kiểm toán các đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Tổng công ty và đơn vị yêu cầu.
- Thống nhất danh sách công ty kiểm toán trong nhóm công ty TEDI.

2. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đưa vào danh sách để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Với các yêu cầu nêu trên và hồ sơ đề xuất tham gia thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của các công ty kiểm toán độc lập, Ban kiểm soát đề xuất 03 công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
3. Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY

3. Đề xuất của Ban kiểm soát

Với các yêu cầu và lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Thông qua danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường.

3.2. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong 03 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM/ BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Tăng Thị Thu Hiền

Số: NQ/RECO-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2025

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 -
NHIỆM KỲ IV (2022-2027)**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP TVTK Cầu đường;
- Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty CP TVTK Cầu đường đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/3/2025;
- Căn cứ các báo cáo và tờ trình của HĐQT, BKS tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027);
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty CP TVTK Cầu đường ngày 28/3/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau

1. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;
3. Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP TVTK Cầu Đường đã kiểm toán có các chỉ tiêu chính sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	59.893.959.041	54.919.120.296
2	Tổng doanh thu <i>Trong đó: Doanh thu tự thực hiện SXKD chính</i>	82.278.850.038 63.352.457.106	73.916.103.868 59.205.961.440
3	Lợi nhuận trước thuế <i>Trong đó: LNTT từ SXKD chính</i>	6.623.667.405 5.104.146.476	5.848.001.483 4.684.182.907
4	Lợi nhuận sau thuế <i>Trong đó: LNST từ SXKD chính</i>	5.143.904.906 4.624.383.977	4.657.697.816 3.730.763.161
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu <i>Trong đó: Tỷ suất LNST/DTTTH từ SXKD chính</i>	6,25% 7,3%	6,3% 6,3%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	33,95%	29,67%
7	Khả năng thanh toán nợ đến hạn (lần)	1,32	1,37
8	Lãi cơ bản/ cổ phiếu	5.144	4.658
9	Phát sinh phải nộp NSNN	8.540.685.717	6.181.508.516
10	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	22.149.222	22.434.681
11	Tổng mức đầu tư XD CB và mua sắm TSCĐ	230.676.182	293.274.910

4. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP TVTK Cầu Đường đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, lợi nhuận sau thuế của Công ty là **4.657.697.816 đồng** (Bằng chữ : Bốn tỷ sáu trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm chín bảy ngàn, tám trăm mười sáu đồng), phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau :

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	10.000.000.000		
2	Số cổ phần	1.000.000		
	Trong đó :			
	- Số cổ phần đang lưu hành	1.000.000		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.848.001.483		
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.190.303.667		
5	Lợi nhuận sau thuế	4.657.697.816		
6	Phương án phân phối lợi nhuận			
6.1	Cổ tức (3.260 đ/CP x 1.000.000 CP) Trong đó : + Cổ đông TEDI + Cổ đông không kiểm soát	3.260.000.000 1.661.406.840 1.598.593.160	32,6 % VDL (tương ứng ~70% LNST)	(*)
6.2	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH Trong đó : + Thưởng HĐQT, BKS + Thưởng Ban GD, KTT	232.900.000 116.450.000 116.450.000	5 % LNST	
6.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi Trong đó : + Quỹ khen thưởng (50%) + Quỹ phúc lợi (50%)	698.700.000 349.350.000 349.350.000	15 % LNST	
6.4	Quỹ thưởng doanh số bán hàng	232.900.000	5 % LNST	
6.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối - LNST chưa phân phối năm nay - LNST chưa phân phối năm trước - LNST chưa phân phối lũy kế	233.197.816 924.857.752 1.158.055.568	5 % LNST	

(*) Số liệu chi trả cổ tức thực tế sẽ được điều chỉnh phù hợp với thời điểm chốt danh sách cổ đông được nhận cổ tức trong thông báo trả cổ tức năm 2024 của Công ty.

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

5.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH/TH 2024
1	Tổng tài sản	54.919	56.476	102,84%
2	Giá trị sản lượng	74.814	65.000	86,88%
3	Thu kinh phí	68.673	50.000	72,81%
4	Tổng doanh thu	73.916	55.000	74,41%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.848	4.400	75,24%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.658	3.520	75,57%
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	6,30%	6,40%	101,56%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ	29,67%	22,40%	75,50%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % KH/TH 2024
	sở hữu bình quân (ROE)			
9	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	1,37	1,35	98,54%
10	Lãi cơ bản/CP	4.658	3.520	75,57%
11	Phát sinh phải nộp NSNN	6.182	3.800	61,47%
12	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	22,43	17	75,79%
13	Đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ	293	1.008	344,03%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm sẽ được Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh phù hợp với tình hình SXKD thực tế của Công ty.

5.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Các chỉ tiêu chủ yếu	Tỷ lệ
Tổng lợi nhuận sau thuế:	
Cổ tức	Không thấp hơn 70% lợi nhuận sau thuế
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH	Không quá 5% LNST nếu đạt Doanh nghiệp loại A, không quá 3% đối với doanh nghiệp loại B trong đó: 50% HĐQT-BKS, 50% BDH
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST
Quỹ thưởng doanh số bán hàng	Không quá 5% LNST nếu đạt Doanh nghiệp loại A và doanh thu không thấp hơn 4 lần vốn CSH
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Còn lại sau khi trả cổ tức và trích các quỹ

6. Quyết toán quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

6.1 Quyết toán quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024

Quyết toán thù lao năm 2024 của thành viên không chuyên trách HĐQT, BKS năm 2024 là: 369.580.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi chín triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng*), bằng 0,5 % tổng doanh thu

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2024 theo kết quả SXKD	Số đã trả đợt 1	Số còn được trả sau quyết toán
I	Hội đồng quản trị					
1	Đào Ngọc Vinh	Chủ tịch	42.108.000	64.839.000	32.456.000	32.383.000
2	Vũ Hữu Hoàng	Phó chủ tịch	37.896.000	58.355.000	29.211.000	29.144.000
3	Thái Danh Quốc	Thành viên	33.684.000	51.871.000	25.965.000	25.906.000
4	Nguyễn Hữu Việt	Thành viên	33.684.000	51.871.000	25.965.000	25.906.000
5	Phạm Ngọc Minh	Thành viên	33.684.000	51.871.000	25.964.000	25.907.000
II	Ban kiểm soát					
1	Tăng Thị Thu Hiền	Trưởng ban	25.260.000	38.903.000	19.475.000	19.428.000

TT	Họ và tên	Chức danh	Dự toán được ĐHĐCĐ phê duyệt	Quyết toán năm 2024 theo kết quả SXKD	Số đã trả đợt 1	Số còn được trả sau quyết toán
2	Trần Duy Anh	Thành viên	16.848.000	25.935.000	12.982.000	12.953.000
3	Nguyễn Thị Cẩm Lan	Thành viên	16.848.000	25.935.000	12.982.000	12.953.000
III	Tổng cộng		240.012.000	369.580.000	185.000.000	184.580.000

6.2 Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025

Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS kế hoạch năm 2025 là 275.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng), bằng 0,5 % tổng doanh thu, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số lượng	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức thù lao /người/tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	1	1	12	4.020.000	48.240.000
2	Phó CT HĐQT	1	0,9	12	3.618.000	43.416.000
3	Thành viên HĐQT	3	0,8	36	3.216.000	115.776.000
4	Trưởng BKS	1	0,6	12	2.412.000	28.944.000
5	Thành viên BKS	2	0,4	24	1.610.000	38.624.000
	Tổng cộng:	8	5,7	96		275.000.000

Quỹ thù lao thực tế của thành viên HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

7. Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn công ty kiểm toán thống nhất trong nhóm TEDI để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

8. Kết quả Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027)

Các Ông có tên sau đã trúng cử Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Số cổ phần bầu	Đạt tỷ lệ	Ghi chú
1	Trần Quốc Bảo			

Điều 2: Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty

Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết

này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2025./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cổ đông (biết);
- Các thành viên HĐQT (th/h);
- Ban kiểm soát (th/h);
- Ban Giám đốc (th/h);
- Lưu VT, HĐQT.

Đào Ngọc Vinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN HOẶC ỦY QUYỀN

**Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027)
của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường

Tên pháp nhân/thể nhân:

Người đại diện (nếu là pháp nhân):

CCCD/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện đang sở hữu:(Bằng chữ:.....)

Xin xác nhận sẽ đến tham dự ĐHCĐ:

☐

Hoặc đồng ý ủy quyền cho người khác:

☐

Người được ủy quyền:

CCCD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số cổ phần ủy quyền:

Được đại diện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027) và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền. Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.

Ghi chú:

- Cổ đông chỉ được đánh dấu X vào một trong hai ô vuông để xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác. Khi đánh X vào ô ủy quyền, đề nghị cổ đông điền đầy đủ thông tin người được ủy quyền;

- Cổ đông gửi giấy ủy quyền (nếu có) về Công ty trước 17^h00 ngày 26/3/2025 (nếu là bản scan thì phải nộp lại bản gốc cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội).

Người nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng 3 năm 2025

Cổ đông xác nhận/ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên,
đóng dấu nếu có)



TEDI-RECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 - NHIỆM KỲ IV (2022 - 2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Thông tin cổ đông tham gia biểu quyết

Mã cổ đông: RECO-001

Tên cổ đông: Nguyễn Văn A

Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện: 2,300 Cổ phần

2. Phần biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 Báo cáo của Ban Kiểm soát.			
2	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024.			
3	Kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025.			
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.			

3. Hướng dẫn biểu quyết

Cổ đông đánh dấu "X" vào một trong 3 cột "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến".



TEDI-RECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 - NHIỆM KỲ IV (2022 - 2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Thông tin cổ đông tham gia biểu quyết

Mã cổ đông: RECO-TC01

Tên cổ đông: Trần Văn B

Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện: 5,000 Cổ phần

2. Phần biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 Báo cáo của Ban Kiểm soát.			
2	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Quyết toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024.			
3	Kế hoạch SXKD năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025; Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025.			
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.			

3. Hướng dẫn biểu quyết

Cổ đông đánh dấu "X" vào một trong 3 cột "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến".



TEDI-RECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 - NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

Nguyễn Văn A

Mã cổ đông: RECO-001

Số cổ phần sở hữu

2,300 CỐ PHẦN



TEDI-RECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 - NHIỆM KỲ IV (2022-2027)
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

Trần Văn B

Mã cổ đông: RECO-TC01

Số cổ phần sở hữu

5,000 CỐ PHẦN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

ĐƠN XIN MIỄN NHIỆM CHỨC VỤ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường.

Tên tôi là: ĐÀO NGỌC VINH

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường.

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2022-2027 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường, tôi được Đại hội tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường nhiệm kỳ 2022-2027. Tại phiên họp thứ Nhất của Hội đồng quản trị, Tôi được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường nhiệm kỳ 2022-2027.

Căn cứ Nghị quyết số 04 NQ-NK3/TEDI-HĐQT ngày 13/12/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải - CTCP, Tôi được thôi làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải - CTCP tại Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường.

Căn cứ Điều lệ tổ chức - hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường, Tôi viết đơn này đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu đường của Tôi.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường xem xét, chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2025
Người làm đơn

Đào Ngọc Vinh.

Số:TTr/RECO-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027).

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động và tổ chức của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường;

- Căn cứ Đơn xin miễn nhiệm chức vụ của ông Đào Ngọc Vinh - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty;

- Căn cứ vào Đơn đề cử, ứng cử người tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường - Nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Đến thời điểm chốt đề cử ứng viên tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu Đường (17h ngày 27/3/2025). Ban tổ chức Đại hội đã nhận được công văn số 621/TECI-TCCB-LĐ ngày 03/3/2025 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải - CTCP là cổ đông tổ chức sở hữu 509.634 cổ phần (*Bằng chữ: Năm trăm linh chín ngàn sáu trăm ba mươi tư cổ phần*) chiếm 50,96 % vốn điều lệ của Công ty đề cử ứng viên tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty như sau:

I. Danh sách ứng viên được đề cử bổ sung vào Hội đồng quản trị:

1. Ông Trần Quốc Bảo-Phó Tổng giám đốc, Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải - CTCP.

Qua hồ sơ và đối chiếu với các quy định có liên quan đến pháp luật, ứng cử viên trên đáp ứng đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định và đủ năng lực và tư cách để đảm nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị theo quy định.

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - Nhiệm kỳ IV (2022-2027) Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Cầu đường xin kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua:

Danh sách nhân sự ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị bao gồm ông : (*Có sơ yếu lý lịch trích ngang kèm theo*):

1. Ông Trần Quốc Bảo-Phó Tổng giám đốc, Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải-CTCP;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đào Ngọc Vinh



TEDI-RECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

PHIẾU BẦU CỬ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

MÃ CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN:

Tổng số phiếu bầu : Cổ phần x Số thành viên bầu BS HĐQT = Cổ phần

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	Trần Quốc Bảo	
TỔNG PHIẾU BẦU		

Lưu ý:

- Cổ đông bỏ phiếu cho ứng viên bằng cách điền số phiếu bầu vào cột "Số phiếu bầu" bên phải tên ứng viên tương ứng
- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên bầu bổ sung Hội đồng quản trị không được lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ IV (2022-2027) cần bầu bổ sung



TEDI-RECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ CẦU ĐƯỜNG

PHIẾU BẦU CỬ

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV (2022-2027)

MÃ CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN:

Tổng số phiếu bầu : Cổ phần x Số thành viên bầu BS HĐQT = Cổ phần

DANH SÁCH ỨNG VIÊN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	Trần Quốc Bảo	
TỔNG PHIẾU BẦU		

Lưu ý:

- Cổ đông bỏ phiếu cho ứng viên bằng cách điền số phiếu bầu vào cột "Số phiếu bầu" bên phải tên ứng viên tương ứng
- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên bầu bổ sung Hội đồng quản trị không được lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ IV (2022-2027) cần bầu bổ sung

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024
(BÁO CÁO TÓM TẮT)

1. Tên đơn vị : Công ty CP TVTK Cầu Đường
2. Giấy đăng ký kinh doanh số 0100108141 ngày 22/7/2022
3. Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn, khảo sát thiết kế các công trình GTVT
4. Địa chỉ : Số 278 Tôn Đức Thắng, P. Hàng Bột, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
5. Điện thoại: 02438514439 Fax: 02438519535
6. Vốn điều lệ :10.000.000.000 đồng

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
A.	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	57.684.636.286	53.287.759.822
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	6.102.354.348	5.639.412.356
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	1.690.110.667	1.690.110.667
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	36.856.153.349	38.001.078.529
	- Trong đó: Nợ phải thu khó đòi			-
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	12.803.615.179	7.949.158.270
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	232.402.743	8.000.000
II	Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	2.209.322.755	1.631.360.474
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT		-
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	1.330.955.916	1.139.610.215
	- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	1.281.744.961	882.977.947
	- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT		-
	- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	49.210.955	256.632.268
3	Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT		-
4	Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT		-
5	Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT		-
6	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	878.366.839	491.750.259
	Tổng cộng tài sản	270-BCĐKT	59.893.959.041	54.919.120.296
III	Nợ phải trả	300-BCĐKT	44.083.116.289	39.336.564.728
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	43.537.661.744	38.791.110.183
	- Trong đó: Nợ quá hạn			-
2	Nợ dài hạn	330-BCĐKT	545.454.545	545.454.545
IV	Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	15.810.842.752	15.582.555.568
1	Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	15.810.842.752	15.582.555.568
	Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	411-BCĐKT	10.000.000.000	10.000.000.000
	vốn csh bình quân		15.152.220.299	15.696.699.160
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT		-
	Tổng nguồn vốn	440-BCĐKT	59.893.959.041	54.919.120.296
B.	BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH		Số cuối kỳ	Số cuối kỳ
I.	Báo cáo kết quả SXKD			-
1	Tổng doanh thu	(10+21+31)	82.278.850.038	73.916.103.868
	- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10-BCKQKD	81.759.329.189	73.844.136.601
	- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	504.631.929	21.951.245
	- Thu nhập khác	31-BCKQKD	14.889.000	50.016.022
2	Tổng chi phí	(11+22+32)	75.655.182.633	68.068.102.385
	- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11-BCKQKD	59.002.832.199	51.135.851.124
	- Chi phí tài chính	22-BCKQKD		43.277.055
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	25-BCKQKD	16.536.317.031	16.785.457.249
	- Chi phí khác	32-BCKQKD	116.033.403	103.516.957
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	6.623.667.405	5.848.001.483

Stt	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối năm
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51-BCKQKD	1.479.762.499	1.190.303.667
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52-BCKQKD		-
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60-BCKQKD	5.143.904.906	4.657.697.816
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70-BCKQKD	5.144	4.658
II.	Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước			
1	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang		2.580.678.752	369.311.344
2	Tổng số phát sinh phải nộp NS		8.540.685.717	6.181.508.516
	Trong đó: - Thuế GTGT		5.491.092.487	3.644.646.513
	- Thuế TNDN		1.479.762.499	1.190.303.667
	- Thuế TNCN		1.521.944.083	1.240.514.776
	- Thuế đất phi NN, tiền thuê đất			
	- Thuế khác (môn bài, nhà thầu v.v...)		3.000.000	3.000.000
	- Các khoản phải nộp khác		44.886.648	103.043.560
3	Tổng số đã nộp NS		10.752.053.125	5.952.598.965
4	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau		369.311.344	598.220.895
III.	Các chỉ tiêu khác			
1	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)		33,95%	29,67%
2	Lợi nhuận sau thuế/Tổng giá trị tài sản (ROA) (%)		8,17%	8,11%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (%)		6,25%	6,3%
4	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)		2,79	2,52
5	Tổng quỹ lương, trong đó		29.243.765.341	29.616.508.738
	- Quỹ lương, thù lao HĐQT, BKS, BQLĐH		2.875.613.678	2.489.830.941
	- Quỹ lương người lao động		26.368.151.663	26.060.704.130
	- Thuê ngoài thực tế		4.571.565.263	1.405.168.667
6	Số lao động b/q (người)		89	89
7	Tiền lương bình quân người/năm		20.082.312	19.298.512
8	Thu nhập bình quân người/năm		22.149.222	22.434.681

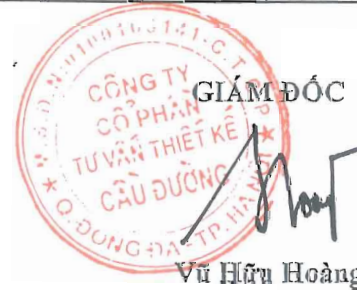
Ghi chú: Lấy theo số liệu trên BCTC đã được kiểm toán năm 2024.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Hải Vân

GIÁM ĐỐC




Vũ Hữu Hoàng